

**NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số
45/2004/NĐ-CP ngày 17/02/2004
phê chuẩn số lượng, danh
sách các đơn vị bầu cử và số
đại biểu được bầu ở mỗi đơn
vị bầu cử đại biểu Hội đồng
nhân dân tỉnh Trà Vinh nhiệm
kỳ 2004 - 2009.**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của
Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân
ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/
NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ
Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về
ấn định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng
nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban
nhân dân tỉnh Trà Vinh và Bộ trưởng
Bộ Nội vụ,*

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 13 (mười ba) đơn vị bầu cử, 50 (năm mươi) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU
Ở MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH NHIỆM KỲ 2004 - 2009**

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Thị xã Trà Vinh	Đơn vị bầu cử số 01	05 đại biểu
2	Huyện Càng Long	Đơn vị bầu cử số 02	05 đại biểu
		Đơn vị bầu cử số 03	03 đại biểu

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
3	Huyện Cầu Kè	Đơn vị bầu cử số 04 Đơn vị bầu cử số 05	03 đại biểu 03 đại biểu
4	Huyện Tiểu Cần	Đơn vị bầu cử số 06	05 đại biểu
5	Huyện Châu Thành	Đơn vị bầu cử số 07 Đơn vị bầu cử số 08	03 đại biểu 04 đại biểu
6	Huyện Cầu Ngang	Đơn vị bầu cử số 09 Đơn vị bầu cử số 10	03 đại biểu 03 đại biểu
7	Huyện Trà Cú	Đơn vị bầu cử số 11 Đơn vị bầu cử số 12	03 đại biểu 05 đại biểu
8	Huyện Duyên Hải	Đơn vị bầu cử số 13	05 đại biểu

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 46/2004/NĐ-CP ngày 17/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên nhiệm kỳ 2004 - 2009.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về ấn định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 15 (mười lăm) đơn vị bầu cử, 50 (năm mươi) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải